

Số: 253/2020/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 10 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 570/2020/TLST-HNGĐ ngày 18/11/2020 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Lê Hồng L**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp 4, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

- **Bị đơn: Anh Phạm Trung T**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/12/2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/12/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Hồng L, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Ấp 4, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng và anh Phạm Trung T, sinh năm 1982.
Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Hồng L và anh Phạm Trung T cùng thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Hồng L và anh Phạm Trung T thống nhất xác định chị và anh có 01 con chung tên là Phạm Trung H, sinh ngày 10/02/2011 (hiện nay cháu đang ở với Chị Lê Hồng L). Chị Lê Hồng L và anh Phạm Trung T thống nhất

thỏa thuận giao con chung là tên là Phạm Trung H, sinh ngày 10/02/2011 cho chị Liêm tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Lê Hồng L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Trung T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Hồng L và anh Phạm Trung T thống nhất xác định chị và anh không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng do các bên đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định (mỗi bên phải chịu 25%). Tức là Chị Lê Hồng L và anh Phạm Trung T mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chị Lê Hồng L tự nguyện nộp thay cho anh Phạm Trung T. Chị Liêm đã nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng, ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo biên lai thu số 0008058 được chuyển thu án phí 150.000 đồng. Hoàn lại cho Chị Lê Hồng L số tiền 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THA huyện Đ;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Phạm Kiều Diễm